

PHẦN I: THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI

0 – TỔNG LOẠI

001 – Khoa học nói chung

001. Văn minh vật chất của người Việt / Phan Cẩm Thượng. - H. : Tri thức, 2011. - 663tr. ; 24cm

001(09)+38(V)+902.7(V)/V 12320/V 12321

002 – Xuất bản

002. Một số văn bản chỉ đạo và quản lý của Đảng, nhà nước về hoạt động xuất bản. - H. : Bưu điện, 2008. - 322tr. ; 21cm

002(V)+3KV5/69786

01 – Thư mục

003. Thư mục tóm tắt luận án tiến sĩ hiện có ở thư viện Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh / Chủ biên: Ngô Kim Ngân, Lê Văn Toán,.... - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 470tr. ; 21cm

014/70132/70133

004. Tổng thư mục Ngô Tất Tố / Cao Đắc Điểm, Ngô Thị Thanh Lịch. - H. : Thông tin và truyền thông, 2010. - 631tr. ; 24cm

016:8/V 12358/V 12359

1 - TRIẾT HỌC - TÂM LÝ HỌC - LOGIC HỌC

005. Tiếp cận hoạt động đối với văn hoá trong triết học Mácxít: Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.80 / Lê Thuý Hạnh. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2009. - 81tr. ; 29cm

1D/LAV 6408

006. Tư tưởng Nguyễn Bình Khiêm về mối quan hệ "tự nhiên - con người - xã hội" và ý nghĩa của nó đối với đạo đức con người Việt Nam hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học triết học: 60.22.80 / Nguyễn Hữu Phước. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2010. - 93tr. ; 29cm

1DL.72/LAV 6414

1T – Lịch sử triết học

007. Nho giáo và khía cạnh tôn giáo của nho giáo / Nguyễn Đức Sự. - H. : Văn hoá thông tin, 2011. - 278tr. ; 21cm

1T/70242/70243

008. Bàn về mâu thuẫn xung đột lợi ích hiện nay / Hồ Bá Thâm. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 340tr. ; 21cm

1T(V)+301/70152/70153

009. Quan niệm về tự do trong đạo đức học của I.Kant: Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.80 / *Nguyễn Thị Mai Hoa.* - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2010. - 77tr. ; 29cm

1T6.5/LAV 6407

010. Hiện tượng học của Edmund Husserl và sự hiện diện của nó ở Việt Nam / Nguyễn Trọng Nghĩa. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 230tr. ; 21cm

1T7/70178/70179

011. Siêu lý tình yêu: Những tác phẩm triết lý chọn lọc / *Vladimir Soloviev; Phạm Vĩnh Cư dịch.* - In lần thứ 2. - H. : Tri thức, 2011.; 24cm. - (Tủ sách tinh hoa)

T.1 : Triết học và thần học - 515tr.

1T(N519.1)/V 12322/V 12323

T.2 : Triết học đạo đức - 369tr.

1T(N519.1)/V 12324/V 12325

T.3 : Mỹ học và phê bình văn học - 351tr.

1T(N519.1)+7+8(N519.1)/V 12326/V 12327

012. Triết lý phát triển trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin phù hợp với Việt Nam ngày nay / Nguyễn Thanh Tuấn. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 403tr. ; 21cm

1T(V)+3KV3/70144/70145

2 - CHỦ NGHĨA VÔ THẦN - TÔN GIÁO

013. Văn hoá tôn giáo trong bối cảnh toàn cầu hoá = Religious culture in the context of globalization: Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế. - H. : Tôn giáo, 2010. - 655tr. ; 24cm

29/V 12340/V 12341

3K - CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

014. V.I. Lênin tuyển tập. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 998tr. ; 21cm

T.3

3K21/70180

015. Giới thiệu một số tác phẩm của C.Mác, Ph. Ăngghen, V.I.Lênin về chính trị: Sách tham khảo / *Nguyễn Xuân Phong.* - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 243tr. ; 21cm

3K4/70110/70111

016. Dấu ấn của nhà báo Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh trong cách mạng giải phóng dân tộc. - H. : Thông tin và truyền thông, 2011. - 343tr. ; 24cm

Kỷ niệm 100 năm ngày Bác Hồ kính yêu ra đi tìm đường cứu nước; 86 năm ngày báo chí cách mạng Việt nam (1925-2011)

3K5H/V 12356/V 12357

017. Hồ Chí Minh toàn tập. - Xuất bản lần thứ 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2011.; 24cm

T.5 : 1947 – 1948 - 762tr.

3K5H/V 12364

T.6 : 1949 – 1950 - 620tr.

3K5H/V 12365

T.8 : 1953 – 1954 - 631tr.

3K5H/V 12366

T.10 : 1955 – 1957 - 704tr.

3K5H/V 12367/V 12368

T.11 : 1957 – 1958 - 683tr.

3K5H/V 12369/V 12370

T.14 : 1963 – 1965 - 765tr.

3K5H/V 12371/V 12372

T.15 : 1966 – 1969 - 765tr.

3K5H/V 12373/V 12374

018. Chủ tịch Hồ Chí Minh với Quốc hội và Hội đồng nhân dân. - H. : Chính trị quốc gia, 2001. - 521tr. ; 22cm

Tái bản có bổ sung

3K5H2/69809

019. Tuyển tập các bài diễn văn, đáp từ và những lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh. - H. : Lao động, 2011. - 446tr. ; 27cm

3K5H2/V 12284/V 12285

020. Hồ Chí Minh - nhà tư tưởng thiên tài / Trần Nhâm. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 606tr. ; 21cm

3K5H6/70142/70143

021. Hỏi và đáp môn học tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh / *Phạm Ngọc Anh chủ biên.*

- Tái bản có sửa chữa, bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 235tr. ; 21cm

3K5H6/70162/70163

022. Ý nghĩa lịch sử và giá trị thời đại của sự kiện Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước / Bùi Đình Phong. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 294tr. ; 21cm

3K5H6/70181/70182

023. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh - Những mốc son vàng / Thùy Linh, Việt Trinh. - H. : Lao động, 2011. - 524tr. ; 27cm

3KTV/V 12282/V 12283

3KV – Đảng Cộng sản Việt Nam

024. Văn kiện Đảng về chống Mỹ, cứu nước. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 1147tr. ; 24cm

T.1 : 1954 – 1965

3KV(060)+355(V)(09)22/V 12375/V 12376

025. Văn kiện Đảng về Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam. - H. : Chính trị quốc gia, 2001. - 722tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

T.2 : (1945 - 1977)

3KV(060)+32(V)7/69775

026. Giáo trình phương pháp nghiên cứu, giảng dạy Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam: Dành cho đào tạo giảng viên Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, bậc đại học / **Đặng Bá Minh chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 231tr. ; 27cm

3KV1(070.3)/LCV 1342

027. Hỏi và đáp môn học đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh / **Nguyễn Trọng Phúc chủ biên.** - Tái bản có sửa chữa, bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 290tr. ; 19cm

3KV1/70118/70119

028. Giáo trình Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam. - H. : Chính trị quốc gia, 2001. - 469tr. ; 21cm

3KV1(075)/70054

029. Hướng dẫn ôn thi môn lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam: Dành cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng / **Nguyễn Trọng Phúc chủ biên.** - Tái bản có sửa chữa, bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 399tr. ; 19cm.

3KV1(075)/70112/70113

030. Đảng lãnh đạo kinh tế và đảng viên làm kinh tế trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa = The Party leads the economy and party members do business in the socialist oriented market economy / Đoàn Duy Thành. - H. : Chính trị quốc gia=National political pub.house, 2002. - 155tr. ; 21cm

3KV1.2+33(V)/70055

031. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng / Chủ biên: Trần Đình Nghiêm. - H. : Chính trị quốc gia, 2002. - 206tr. ; 19cm

Sách tham khảo

3KV1.26/70053

032. Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh với công tác kiểm tra và kỷ luật của Đảng. - H. : [Knxb.], 2003. - 383tr. ; 19cm

3KV3+3K5H2/70038

033. Một số văn kiện xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ và đảng viên. - H. : Ban tổ chức trung ương Đảng, 2003. - 511tr. ; 21cm

Q.3

3KV3/69779

034. Quy chế, hướng dẫn về bầu cử trong Đảng. - H. : Tạp chí Xây dựng Đảng, 2009. - 83tr. ; 14cm

3KV3/69785

035. Tuyển tập các mẫu diễn văn khai mạc, bế mạc, hội nghị. Các mẫu văn bản dùng trong tổ chức đảng. Xử lý các tình huống thiết yếu trong công tác đảng / Sưu tầm: Thu Huyền, Ái Phương. - H. : Lao động xã hội, 2011. - 463tr. ; 27cm

3KV3/V 12302/V 12303

036. Vững bước trên con đường đã chọn. - H. : Chính trị quốc gia, 2002. - 461tr. ; 22cm

3KV4/69808

037. Một số bài nghiên cứu về tham nhũng và phòng, chống tham nhũng đăng trên các tạp chí. - H. : Chính trị quốc gia, 2005. - 433tr. ; 21cm

3KV5/69812

038. Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị: Theo quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/2/2010 của Bộ chính trị. - H. : [Knxb.], 2010. - 48tr. ; 14cm

Lưu hành nội bộ

3KV5/69784

039. Tìm hiểu công tác khoa giáo trong tình hình mới. - H. : Chính trị quốc gia, 2003. - 622tr. ; 21cm

3KV5/69777

040. Triển khai thực hiện chỉ thị 54-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa IX về tăng cường lãnh đạo công tác phòng chống HIV/AIDS trong tình hình mới. - H. : [Knxb.], 2006. - 258tr. ; 20cm

Lưu hành nội bộ

3KV5/69788

3 – CÁC KHOA HỌC XÃ HỘI – CHÍNH TRỊ

301 – Xã hội học

041. Kinh tế học và Sex / Steve E. Landsburg; Kim Ngọc dịch. - H. : Thời đại, 2011. - 339tr. ; 21cm

301/70210/70211

042. Giáo trình xã hội học gia đình / Lê Thị Quý. - H. : Chính trị - Hành chính, 2011. - 354tr. ; 21cm

TSNBghi: Xã hội học gia đình

301.5(075)/70222/70223

043. Gia đình và biến đổi gia đình ở Việt Nam: Sách chuyên khảo / Lê Ngọc Văn. - H. : Khoa học xã hội, 2011. - 547tr. ; 21cm

301.5+386/70268/70269

044. Tuổi nghỉ hưu của lao động nữ Việt Nam - Bình đẳng giới và sự bền vững của quỹ bảo hiểm xã hội. - H. : Lao động xã hội, 2009. - 84tr. ; 26cm

301(V)+331(V)/V 12306/V 12307

045. Vấn đề bình đẳng dân tộc ở tỉnh Lào Cai hiện nay: Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.80 / Lưu Thị Thanh. - H. : Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng giảng viên lý luận chính trị, 2009. - 94tr. ; 29cm

301(V)/LAV 6412

046. Việt Nam - Đánh giá tình hình giới quốc gia (Tháng 12 - 2006). - H. : Lao động xã hội, 2006. - 90tr. ; 26cm

TSNB ghi: Đánh giá tình hình giới ở Việt Nam

301(V)/V 12308/V 12309

31 – Thống kê. Hoạch toán. Phân tích kinh tế

047. Niên giám thống kê Hà Nội 2010 = Hanoi Statistical yearbook. - H. : [Knxb], 2011. - 397tr. ; 25cm

TSNB ghi: Niên giám thống kê 2010

31(V)/V 12304/V 12305

048. Dự báo dân số Việt Nam 2009 - 2049. - H. : [Knxb], 2011. - 310tr. ; 29cm

312.9/V 12314/V 12315

32 – Chính trị. Khoa học chính trị

049. Địa chính trị trong chiến lược và chính sách phát triển quốc gia / Nguyễn Văn Dân. - H. : Khoa học xã hội, 2011. - 270tr. ; 21cm

32/70274/70275

050. Độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế của Việt Nam trong bối cảnh mới / Nguyễn Xuân Thắng chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2011. - 294tr. ; 21cm

32(V)/70272/70273

051. Một số vấn đề về giới và biến đổi khí hậu trong hoạt động của đại biểu quốc hội Việt Nam. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 584tr. ; 21cm

32(V)1/70057

- 052. Chính sách giảm nghèo ở Việt Nam đến năm 2015:** Sách chuyên khảo / Nguyễn Thị Hoa. - H. : Thông tin và truyền thông, 2011. - 243tr. ; 24cm
32(V)2/V 12360/V 12361
- 053. Liên minh giữa công nhân với nông dân và trí thức ở tỉnh Nam Định trong thời kỳ hội nhập:** Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.85 / Phan Thị Diễm. - H. : Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng giảng viên lý luận chính trị, 2010. - 93tr. ; 29cm
32(V)3/LAV 6411
- 054. Biên niên sự kiện lịch sử Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam.** - H. : Chính trị quốc gia, 2004.; 22cm
Lưu hành nội bộ
T.1 : 1930 – 1954 - 816tr.
32(V)7/70058

T.2 : 1954 – 1975 - 854tr.
32(V)7/70059
- 055. Hội nghị Đoàn chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ 7 (Khóa V).** - H. : [Knxb.], 2002. - 136tr. ; 21cm
32(V)7/69781
- 056. Hội nghị lần thứ tám Đoàn chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Khóa VI).** - H. : [Knxb.], 2007. - 202tr. ; 21cm
32(V)7/69790
- 057. Quan hệ Việt Nam – Ukraine:** Lịch sử, hiện trạng và triển vọng = Vietnam - Ukraine relations / Nguyễn Quang Thuấn chủ biên. - H. : Từ điển bách khoa, 2011. - 422tr. ; 24cm
Kỷ yếu hội thảo quốc tế
32(V)8+32(N519.2)/V 12381/V 12382
- 058. Một số vấn đề kinh tế, chính trị nổi bật của Trung Đông và xu hướng đến năm 2020 / Bùi Nhật Quang chủ biên.** - H. : Khoa học xã hội, 2011. - 310tr. ; 21cm
32(N47)+33(N47)/70264/70265
- 059. Cộng đồng và đội ngũ trí thức người Việt Nam ở một số nước Đông Âu những năm đầu thế kỷ 21:** Sách chuyên khảo / Nguyễn An Hà chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2011. - 315tr. ; 21cm
32(N5)+32(V)81/70280/70281
- 060. Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG): Những vấn đề chính trị - kinh tế nổi bật / Đặng Minh Đức chủ biên.** - H. : Khoa học xã hội, 2011. - 307tr. ; 21cm
32(N519)+33(N519)/70276/70277
- 061. Liên bang Nga hai thập niên đầu thế kỷ 21:** Sách chuyên khảo / Nguyễn An Hà chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2011. - 274tr. ; 21cm
32(N519.1)+33(N519.1)/70278/70279

062. Lễ tân - công cụ giao tiếp: Sách tham khảo / *Louis Dussault; Ng.dịch: Lê Hồng Phấn,....* - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 293tr. ; 21cm
327/70140/70141

063. Toàn cầu hoá / Manfred B. Steger; Nguyễn Hải Bằng dịch. - H. : Tri thức, 2011. - 222tr. ; 19cm
327/70212/70213

064. Các hội nghị quốc phòng - quân sự các nước ASEAN năm 2010: Kỷ yếu. - H. : Bộ Quốc phòng, 2011. - 23tr. ; 29cm
327.51/T 22787

33 – Kinh tế. Khoa học kinh tế

065. Báo cáo thường niên chỉ số tín nhiệm Việt Nam 2010. - H. : Thời đại, 2010. - 403tr. ; 29cm
33(V)/V 12316/V 12317

066. Nguồn lực và động lực cho phát triển nhanh và bền vững nền kinh tế Việt Nam trong giai đoạn 2011 - 2020 / Ngô Doãn Vịnh chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 302tr. ; 21cm
33(V)/70124/70125

067. Tìm hiểu đường lối kinh tế trong nghị quyết Đại hội IX của Đảng / Chủ biên: Vũ Hữu Ngoạn. - H. : Chính trị quốc gia, 2001. - 159tr. ; 19cm
33(V)+3KV5/69780

068. Việt Nam hướng tới 2010: Tuyển tập các báo cáo phối hợp nghiên cứu chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của các chuyên gia quốc tế và VN. - H. : Chính trị quốc gia, 2001.; 22cm
Sách tham khảo
T.1 - 621tr.
33(V)/69799
T.2 - 752tr.
33(V)/69800

069. Chính sách kinh tế và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp: Sách tham khảo / *Đinh Thị Nga.* - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 324tr. ; 21cm
33(V)0/70154/70155

070. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam và vai trò của quân đội: Sách chuyên khảo / *Nguyễn Minh Khai.* - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 187tr. ; 21cm
33(V)0+355(V)13/LC 11364/LC 11365

071. Kinh tế Việt Nam năm 2010 - nhìn lại mô hình tăng trưởng giai đoạn 2001 - 2010 / Nguyễn Kế Tuấn chủ biên. - H. : Đại học kinh tế quốc dân, 2011. - 348tr. ; 24cm

33(V)07/V 12348/V 12349

072. Lạm phát và kiểm soát lạm phát ở Việt Nam: Sách chuyên khảo / Nguyễn Văn Công.
- H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 259tr. ; 21cm

33(V)07/70136/70137

073. Quan hệ kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ - Vấn đề, chính sách và xu hướng: Sách chuyên khảo / Nguyễn Thiết Sơn chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2011. - 527tr. ; 21cm

33(V)8+33(N711)/70270/70271

074. Triển vọng hình thành cộng đồng kinh tế Đông Á và tác động của nó tới sự phát triển của Việt Nam: Báo cáo tổng hợp: Đề tài khoa học cấp nhà nước KX.01.06/06-10 / Lưu Ngọc Trinh chủ nhiệm. - H. : Viện chính trị và kinh tế thế giới, 2009. - 200tr. ; 29cm

33(N41)/T 22739

075. Vai trò của chính quyền địa phương trong hợp tác tiểu vùng sông Mê Công mở rộng: Sách chuyên khảo / Nguyễn Thị Hồng Nhung. - H. : Khoa học xã hội, 2011. - 219tr. ; 21cm

33(T)02+341.18/70266/70267

076. Báo cáo thường niên doanh nghiệp Việt Nam 2010. - H. : Thông tin và truyền thông, 2011. - 208tr. ; 27cm

Chủ đề 5 : Một số xu hướng tái cấu trúc doanh nghiệp Việt Nam

334(V)/V 12310/V 12311

077. Một số vấn đề về tư tưởng quản lý / Hồ Văn Vĩnh. - H. : Chính trị quốc gia, 2003. - 398tr. ; 21cm

335/69811

078. Quản trị công - Kinh nghiệm Nhật Bản và những vấn đề của Việt Nam: Toạ đàm. - H. : Viện khoa học xã hội Việt Nam, 2010. - tr. ; 29cm

335.1/T 22738

079. Niên giám thương mại Việt Nam 2011 = Vietnam trade directory 2011. - H. : Dân trí, 2011. - 617tr. ; 29cm

339.1(V)/V 12312/V 12313

080. Quá trình xâm nhập Đông Nam Á của công ty Đông Ấn Anh từ đầu thế kỷ XVII đến giữa thế kỷ XIX: Luận án tiến sĩ lịch sử: 62.22.50.05 / Lê Thanh Thủy. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2009. - 239tr. ; 29cm

339.1(N44/45)/LAV 6416

34 – Pháp luật

081. Tiếp cận thông tin: Pháp luật và thực tiễn trên thế giới và ở Việt Nam: Sách chuyên khảo. - H. : Đại học quốc gia Hà Nội, 2011. - 1143tr. ; 24cm

34/V 12344/V 12345

082. Bình luận khoa học luật tố tụng hành chính và các văn bản giải quyết các khiếu nại hành chính tại toà / Đoàn Tấn Minh, Nguyễn Ngọc Diệp. - H. : Lao động, 2011. - 537tr. ; 28cm

34(V)/V 12290

083. Hỏi - đáp luật trợ giúp pháp lý / Nguyễn Vũ Tiến, Đỗ Đức Hồng Hà, Nguyễn Thị Ngọc Hoa. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 267tr. ; 19cm

Tủ sách pháp luật phổ thông

34(V)/70156/70157

084. Hỏi - đáp về luật lý lịch tư pháp / Đỗ Đức Hồng Hà, Nguyễn Thị Ngọc Hoa. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 86tr. ; 19cm

34(V)/70168/70169

085. Hỏi đáp về chất lượng sản phẩm, hàng hoá. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 121tr. ; 21cm. - (Tủ sách pháp luật)

34(V)/LC 11398/LC 11399

086. Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 45tr. ; 19cm

34(V)/70116/70117

087. Quy định pháp luật về tạm giữ người, quản lý tang vật, phương tiện theo thủ tục hành chính. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 102tr. ; 19cm

34(V)/70128/70129

088. Quy định về biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 139tr. ; 19cm

34(V)/70176/70177

089. Sổ tay hỏi, đáp pháp luật: Chuyên đề về: Luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam, Luật biên giới quốc gia, Luật nghĩa vụ quân sự,.... - H. : [Knxb.], 2005. - 100tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

34(V)/69783

090. Luật tố tụng hành chính. - H. : Lao động xã hội, 2011. - 150tr. ; 19cm

34(V)/70246/70247

091. Vấn đề thực hiện dân chủ ở nông thôn Hải Phòng hiện nay: Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.80 / Đinh Thị Tiệp. - H. : Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng giảng viên lý luận chính trị, 2009. - 113tr. ; 29cm

34(V)02+333(V)/LAV 6409

092. Các nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ ba Quốc hội khóa XII. - H. : Chính trị quốc gia, 2008. - 186tr. ; 19cm

34(V)042.1/69791

093. Các nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ bảy Quốc hội khóa XII. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 226tr. ; 19cm

34(V)042.1/69778

094. Các nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ mười Quốc hội khóa XI. - H. : Chính trị quốc gia, 2007. - 166tr. ; 19cm

34(V)042.1/69776

095. Các nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ sáu Quốc hội khóa XII. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 344tr. ; 19cm

34(V)042.1/69793

096. Các nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ tư Quốc hội khóa XII. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 316tr. ; 19cm

34(V)042.1/69792

097. Các nghị quyết kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XI. - H. : Chính trị quốc gia, 2002. - 209tr. ; 19cm

34(V)042.1/70051

098. Đại biểu quốc hội chuyên trách khóa XII 2007 - 2011. - H. : Ban công tác đại biểu, 2008. - 190tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

34(V)042.1/69796

099. Đại biểu quốc khóa XI 2002 - 2007. - H. : Văn phòng quốc hội, 2002. - 241tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

34(V)042.1/69803

100. Hệ thống hóa các văn bản pháp luật về tổ chức và hoạt động của Quốc hội. - H. : Công an nhân dân, 2007. - 415tr. ; 21cm

34(V)042.1/69798

101. Hệ thống hóa các văn bản pháp luật về tổ chức và hoạt động của Quốc hội. - H. : Tư pháp, 2005. - 419tr. ; 21cm

34(V)042.1/69797

102. Hỏi - đáp về tội phạm, trách nhiệm hình sự, hình phạt / Nguyễn Vũ Tiến, Đỗ Đức Hồng Hà, Nguyễn Kim Nga. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 183tr. ; 19cm. - (Tủ sách pháp luật phổ thông)

34(V)05/70126/70127

103. Những bài học từ hai cuộc cải cách hành chính dưới triều vua Lê Thánh Tông và vua Minh Mệnh: Sách tham khảo / Bùi Huy Khiên. - H. : Lao động, 2011. - 280tr. ; 21cm

34(V)(09)/70224/70225

104. Hỏi đáp về luật cán bộ, công chức. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 115tr. ; 21cm. - (Tủ sách pháp luật)

34(V)1/LC 11389/LC 11390

105. Tuyển tập 325 câu hỏi - đáp về xử lý kỷ luật, đào tạo bồi dưỡng, tuyển dụng, quản lý, nghỉ hưu, thôi việc, trách nhiệm bồi thường... và các quy định mới đối với công chức, viên chức. - H. : Lao động, 2011. - 510tr. ; 28cm

34(V)1/V 12295

106. Hướng dẫn mới nhất về quản lý, thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản 2011. Các mẫu hợp đồng trong đấu thầu, xây dựng. - H. : Lao động, 2011. - 545tr. ; 28cm

34(V)14/V 12292

107. Hướng dẫn quy chế sử dụng thuốc, quy chế bệnh viện 2011, định mức danh mục thuốc bảo hiểm y tế mới nhất. - H. : Y học, 2011. - 455tr. ; 28cm

34(V)15/V 12335

108. Hướng dẫn sử dụng thuốc, phân phối thuốc trong bệnh viện và các cơ sở y tế. Quy định mới về tổ chức hoạt động của khoa dược, công tác thi đua khen thưởng - phụ cấp trợ cấp ngành y tế Việt Nam. - H. : Y học, 2011. - 482tr. ; 28cm

34(V)15/V 12334

109. Hướng dẫn thi hành luật giáo dục và các quy định, quy chế mới dành cho hiệu trưởng và lãnh đạo nhà trường 2011 - 2012. - H. : Lao động, 2011. - 475tr. ; 28cm

34(V)15/V 12291

110. Luật biên giới quốc gia năm 2003 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 391tr. ; 21cm

341.15/70134/70135

111. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về môi trường / Chủ biên: Nguyễn Thị Thơm, An Như Hải. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 231tr. ; 21cm

34(V)15/70138/70139

112. Luật đấu thầu năm 2005 (Đã sửa đổi, bổ sung năm 2009) = The bidding law in 2005: Song ngữ Việt - Anh. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 152tr. ; 19cm

34(V)2/70122/70123

113. Luật doanh nghiệp năm 2005 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) = The enterprise law in 2005: Song ngữ Việt - Anh. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 423tr. ; 19cm

34(V)2/70120/70121

114. Quy định về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 67tr. ; 19cm

34(V)2/70172/70173

115. Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. - Tái bản lần thứ 1 có bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 303tr. ; 19cm

34(V)3+34(V)41/70114/70115

116. Hướng dẫn mới thi hành luật bảo vệ môi trường 2011 - quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường và các quy định mới về quản lý chất thải, rắn, khí thải. - H. : Lao động, 2011. - 543tr. ; 28cm

34(V)33/V 12294

117. Tuyển tập các đơn giá ngành tài nguyên và môi trường - đơn giá tài nguyên nước - đơn giá xây dựng công trình địa chất - khoáng sản. - H. : Lao động, 2011. - 525tr. ; 27cm

34(V)331+50/V 12293

118. Bộ luật dân sự năm 2005 = The civil code in 2005: Song ngữ Việt - Anh. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 775tr. ; 21cm

34(V)4/70160/70161

119. Hỏi đáp về luật nhà ở. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 237tr. ; 21cm. - (Tủ sách pháp luật)

34(V)41/LC 11376/LC 11377

120. Luật nhà ở (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) và các nghị định, thông tư về giao dịch nhà ở. - H. : Lao động xã hội, 2011. - 331tr. ; 19cm

34(V)41/70260/70261

121. Bảo đảm quan hệ lợi ích hài hoà về sở hữu trí tuệ trong hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam / Ngô Tuấn Nghĩa. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 294tr. ; 21cm

34(V)47/70150/70151

122. Bộ luật hình sự (Đã được sửa đổi, bổ sung ngày 19/6/2009) và 79 câu hỏi - trả lời / Hoàng Anh Tuyên. - H. : [Knxb], 2011. - 323tr. ; 21cm

Tên tác giả ngoài bìa: Xuân Quỳnh

34(V)5/70250/70251

123. Hỏi - đáp về các tội xâm phạm chế độ hôn nhân và gia đình / Nguyễn Vũ Tiến, Đỗ Đức Hồng Hà, Nguyễn Thị Ngọc Hoa. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 67tr. ; 19cm

34(V)523/70174/70175

124. Nội dung cơ bản của dự án luật về luật sư - So sánh với pháp luật của một số nước. - H. : Tư pháp, 2006. - 478tr. ; 21cm

34(V)617+34(N4)/69801

125. Bộ luật tố tụng dân sự (Đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự số 65/2011/QH12 ngày 29/3/2011). - H. : Lao động xã hội, 2011. - 323tr. ; 21cm

34(V)64/70248/70249

126. Hỏi đáp về luật thi hành án dân sự. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 181tr. ; 21cm. - (Tủ sách pháp luật)

34(V)64/LC 11378/LC 11379

127. Luật thi hành án dân sự. - H. : Lao động xã hội, 2011. - 175tr. ; 19cm

34(V)64/70256/70257

128. Trình tự, thủ tục giải quyết các vụ việc dân sự. - Tái bản có sửa chữa, bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 670tr. ; 21cm

34(V)64/70148/70149

129. Luật thi hành án hình sự. - H. : Lao động xã hội, 2011. - 195tr. ; 19cm

34(V)65/70258/70259

130. Hỏi đáp về luật hôn nhân và gia đình. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 101tr. ; 21cm. - (Tủ sách pháp luật)

34(V)7/LC 11387/LC 11388

131. Hướng dẫn quy chế chỉ tiêu tài chính sử dụng và quyết toán kinh phí giáo dục - đào tạo dành cho kế toán trưởng trường học 2011 - 2012. - H. : Lao động, 2011. - 471tr. ; 28cm

34(V)8/V 12278/V 12279

132. Quy định pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 55tr. ; 19cm

34(V)8/70170/70171

133. Luật ngân sách nhà nước và những văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 1998. - 743tr. ; 21cm

34(V)81/69802

134. Tuyển tập các mẫu diễn văn khai mạc - bế mạc hội nghị trong hoạt động công đoàn. Quy định mới về tiền lương, phụ cấp của cán bộ công đoàn chuyên trách. - H. : Lao động, 2011. - 479tr. ; 28cm

34(V)9/V 12276/V 12277

135. Hỏi đáp về luật bảo hiểm y tế. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 121tr. ; 21cm. - (Tủ sách pháp luật)

34(V)96/LC 11392/LC 11393

136. Trách nhiệm hình sự của pháp nhân trong pháp luật hình sự. Sách chuyên khảo / *Trịnh Quốc Toàn.* - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 267tr. ; 21cm

34(N)/70185/70186

137. Tuyển tập hiến pháp một số nước trên thế giới. - H. : Thống kê, 2009. - 254tr. ; 21cm

Sách lưu hành nội bộ

34(N)/69810

138. Luật nhân quyền quốc tế - Những vấn đề cơ bản: Sách tham khảo / *Biên soạn:* Vũ Công Giao, Lã Khánh Tùng. - H. : Lao động xã hội, 2011. - 538tr. ; 21cm

341.14/70254/70255

139. Luật quốc tế về quyền của các nhóm người dễ bị tổn thương: Sách tham khảo / *Biên soạn:* Đỗ Hồng Thom, Vũ Công Giao. - H. : Lao động xã hội, 2011. - 507tr. ; 21cm

341.14/70252/70253

140. Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền 1948 - Mục tiêu chung của nhân loại / *Chủ biên:* Gudmundur Alfredsson, Asbjorn Eide; *Ng.dịch:* Hoàng Hồng Trang, Nguyễn Hải Yến, Nguyễn Thị Xuân Sơn. - H. : Lao động xã hội, 2011. - 839tr. ; 24cm

341.14/V 12300/V 12301

141. Quyền kinh tế, xã hội, văn hoá trong pháp luật và thực tiễn ở Việt Nam: Sách tham khảo / *Biên soạn:* Trần Thị Hoà, Vũ Công Giao. - H. : Lao động xã hội, 2011. - 287tr. ; 21cm

341.14/70262/70263

142. Bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam / *Nguyễn Thái Anh chủ biên.* - H. : Thời đại, 2011. - 558tr. ; 27cm

341.15+91(V)/V 12328/V 12329

143. Xây dựng khung pháp luật Việt Nam về sử dụng khoảng không vũ trụ vì mục đích hoà bình - Những vấn đề lý luận và thực tiễn: Sách chuyên khảo / *Nguyễn Bá Diến chủ biên.* - H. : Đại học quốc gia Hà Nội, 2011. - 557tr. ; 24cm. - (Tủ sách pháp luật quốc tế)

341.15/V 12346/V 12347

37 – Giáo dục

144. Giáo dục - Những vấn đề tâm huyết / *Nguyễn Ngọc Ký.* - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học sư phạm Tp. Hồ Chí Minh, 2011. - 450tr. ; 27cm

370(V)/V 12352/V 12353

145. Đại học Humboldt 200 năm (1810 - 2010) - Kinh nghiệm thế giới và Việt Nam: Kỷ yếu / *Chủ biên:* Ngô Bảo Châu, Pierre Darriulat, Cao Huy Thuần,... - H. : Tri thức, 2011. - 817tr. ; 24cm

378/V 12318/V 12319

38 – Văn hóa

146. Hoạt động ngoại giao văn hoá của Đảng và Nhà nước Việt Nam từ năm 1986 đến năm 2009: Luận văn thạc sĩ lịch sử Đảng: 60.22.56 / *Trần Thị Thuý Hà*. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2010. - 130tr. ; 29cm

38(V)+3KV1.26/LAV 6404

147. Đẩy mạnh xây dựng văn hoá trong điều kiện kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế: Kinh nghiệm Việt Nam, kinh nghiệm Trung Quốc. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 449tr. ; 21cm

380/70191

148. Thăng Long - Hà Nội dưới góc nhìn văn hoá / Trần Quốc Vượng. - H. : Văn hoá thông tin, 2010. - 460tr. ; 21cm

380.2/70238/70239

149. Văn hoá Khmer Nam Bộ - nét đẹp trong bản sắc văn hoá Việt Nam / Phạm Thị Phương Hạnh. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 328tr. ; 21cm

380.2+902.7(V)/70193

150. Giữ gìn bản sắc dân tộc Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hoá hiện nay: Sách chuyên khảo / Phạm Thanh Hà. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 198tr. ; 21cm

384.52+32(V)2/70164/70165

39 – Công tác văn hóa quần chúng

151. Hoạt động của các câu lạc bộ ở Hà Nội - Thực trạng và giải pháp (1998 - 2003): Đề tài NCKH cấp trường / *Nguyễn Văn Cương* chủ nhiệm đề tài. - H. : Trường Đại học văn hoá, 2004. - 70tr. ; 29cm

392.6/T 22744

355 - QUÂN SỰ

152. Vận dụng các hình thức chiến thuật đánh địch ứng cứu giải toả đường bộ trong chiến dịch tiến công quy mô nhỏ: Luận văn thạc sĩ quân sự: 60.86.62 / *Trần Văn Ngạn*. - Đà lạt : Học viện Lục quân, 2010. - 56tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355.03/LAV 6402

153. Điều lệ công tác khoa học và công nghệ Quân đội nhân dân Việt Nam. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 75tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355:34/LC 11394/LC 11395/70204/70205

355(N) - LLVT Nước ngoài

154. Quân đội một số nước Nato trong chiến tranh lạnh / Hán Văn Tâm chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 529tr. ; 21cm

355(N)(09)/LC 11300/70194/70195

155. Tổ chức chuẩn bị đường, bảo đảm cơ động cho binh khí kỹ thuật của trung đoàn bộ binh tiến công phòng ngự ở địa hình Trung Du Campuchia: Luận văn thạc sĩ quân sự / Kim Roát Mo Ny. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2010. - 58tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355(N442)721/LAV 6392

156. Tổ chức hệ thống trận địa của trung đoàn bộ binh phòng ngự đô thị ở địa hình Đồng bằng Campuchia: Luận văn thạc sĩ quân sự / Xu Xốc Hêng. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2010. - 57tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355(N442)721/LAV 6399

157. Tổ chức và thực hành đánh địch đột nhập trận địa của sư đoàn bộ binh phòng ngự ở địa hình rừng núi Campuchia: Luận văn thạc sĩ quân sự / Chan Sokhom. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2010. - 57tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355(N442)721/LAV 6395

158. Tổ chức và thực hành trình sát thực địa của trung đoàn bộ binh được tăng cường tiến công địch phòng ngự ở địa hình Trung Du Campuchia: Luận văn thạc sĩ quân sự / Chan Ra. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2010. - 56tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355(N442)721/LAV 6400

159. Tổ chức, sử dụng lực lượng dự bị binh chủng hợp thành đánh địch co cụm của trung đoàn bộ binh được tăng cường tiến công địch phòng ngự ở địa hình Đồng bằng Campuchia: Luận văn thạc sĩ quân sự / Khôn Xòm Ất. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2010. - 56tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355(N442)721/LAV 6391

160. Tổ chức, sử dụng và bố trí lực lượng cơ động tiến công của sư đoàn bộ binh được tăng cường phòng ngự ở địa hình Trung Du Campuchia: Luận văn thạc sĩ quân sự / Uong Simontha. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2010. - 55tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355(N442)721/LAV 6396

355(V) – Các lực lượng vũ trang Việt Nam

- 161. Mấy vấn đề cơ bản về tăng cường sức mạnh quốc phòng bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới.** - H. : Quân đội nhân dân, 2006. - 344tr. ; 19cm
355(V)+32(V)/70039
- 162. Một số văn bản quy định về quản lý và chế độ chính sách trong xây dựng công trình chiến đấu.** - H. : Quân đội nhân dân, 1998. - 224tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)/70049
- 163. Một số vấn đề lý luận bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới:** Báo cáo tổng kết đề tài / Nguyễn Mạnh Hương chủ nhiệm đề tài. - H. : Viện khoa học xã hội nhân văn quân sự, 2007. - 125tr. ; 29cm
355(V)/T 22742
- 164. Phát triển ý thức quốc phòng cho cán bộ công chức trên địa bàn Hà Nội hiện nay:** Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.80 / Nguyễn Thị Thanh. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2010. - 107tr. ; 29cm
355(V)/LAV 6415
- 165. Tổ chức xây dựng căn cứ hậu phương của khu vực phòng thủ huyện biên giới quân khu 9:** Luận văn thạc sĩ quân sự: 60.86.62 / Nguyễn Văn Tá. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2010. - 56tr. ; 29cm
Lưu hành nội bộ
355(V)/LAV 6401
- 166. Đổi mới hoạt động hệ thống bảo tàng trong quân đội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng giai đoạn mới.** - H. : Quân đội nhân dân, 1999. - 156tr. ; 19cm
355(V)(069)/70042
- 167. 55 năm Bảo tàng lịch sử quân sự Việt Nam (1956 - 2011).** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 509tr. ; 21cm
355(V)(09)+9(V)(069)/LC 11402/LC 11403
- 168. Âm vang dòng sông:** Hồi kí / Huỳnh Nghĩ. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 361tr. ; 21cm
355(V)(09)+V24/LC 11302
- 169. Bộ Tổng tham mưu những năm chiến đấu trong vòng vây / Trần Trọng Trung.** - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 491tr. ; 21cm
355(V)(09)+V24/70187/70188
- 170. Đường lên cơ quan Tổng hành dinh:** Hồi ký / Hoàng Nghĩa Khánh. - Tái bản có sửa chữa, bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 340tr. ; 21cm.
355(V)(09)+V24/LC 11301

- 171. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Tân Kỳ (1963 - 2010) / Lê Hiếu biên soạn.** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 211tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11338
- 172. Lịch sử ngành Kiểm soát quân sự Quân khu 4 (1961 - 2011) / Trần Trọng Kim chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 315tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)+355:34/LC 11316/LC 11317
- 173. Lịch sử ngành kỹ thuật - Quân khu 9(1975 - 2005).** - H. : Quân đội nhân dân, 2007. - 312tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/70040
- 174. Lịch sử quân sự Việt Nam.** - H. : Chính trị quốc gia, 2007. - 334tr. ; 22cm
T.8 : Hoạt động quân sự từ năm 1802 đến năm 1896
355(V)(09)+9(V)1/70050
- 175. Lịch sử Sư đoàn 316 (1951 - 2011) / Nguyễn Tiến Hùng biên soạn.** - H : Quân đội nhân dân, 2011. - 351tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11313/LC 11314
- 176. Những chặng đường đời: Hồi ức / Mai Văn Phúc.** - Tái bản có sửa chữa, bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 426tr. ; 21cm
355(V)(09)+V24/LC 11323
- 177. Tổng tập hồi ký / Võ Nguyên Giáp.** - In lần thứ 3. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 1359tr. ; 27cm
355(V)(09)+V24/V 12387/V 12388
- 178. Từ chiến trường đến Nhà trường: Hồi ký / Nguyễn Hữu Mão.** - Tái bản có chỉnh lý, bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 413tr. ; 21cm
355(V)(09)+V24/LC 11333/LC 11334
- 179. Việt Nam - Những sự kiện quân sự (Từ thế kỷ XV đến thế kỷ XVIII).** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 638tr. ; 21cm
355(V)(09)/LC 11252/LC 11253/70196/70197
- 180. Đại tướng Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp.** - H. : Thông tin và truyền thông, 2011. - 211tr. ; 24cm
Sách ảnh
355(V)(092)/V 12362/V 12363

- 181. Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Danh tướng thế kỷ XX (Qua tư liệu nước ngoài) / Nguyễn Văn Sự biên soạn.** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 711tr. ; 24cm
355(V)(092)/V 12385/V 12386
- 182. Đại tướng Võ Nguyên Giáp, một thế kỷ - hai cuộc trường chinh / Anh Chi biên soạn.** - H. : Kim Đồng, 2011. - 121tr. ; 24cm
Tư liệu ảnh
355(V)(092)/V 12350/V 12351
- 183. Chiến thắng biên giới thu đông 1950 - Bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 727tr. ; 22cm
355(V)(09)21/LC 11261/70206/70207
- 184. Lịch sử cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1945 - 1954 / Trần Văn Thức chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 411tr. ; 21cm.
T.4 : Bước ngoặt của cuộc kháng chiến
355(V)(09)21/70198/70199
- 185. Đề cương tuyên truyền 50 năm thảm họa da cam ở Việt Nam (10/8/1961 - 10/8/2011).** - H. : [Knxb], 2011. - 48tr. ; 21cm
355(V)(09)22+615.97/70192
- 186. Khu VIII - Trung Nam Bộ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975).** - H. : Chính trị quốc gia, 2001. - 759tr. ; 21cm
355(V)(09)22+9(V32)/70056
- 187. Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh: Lịch sử và dấu ấn.** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 263tr. ; 24cm
Sách phục vụ Đại hội lần thứ nhất, ngày 5 tháng 7 năm 2011
355(V)(09)22+V24/LCV 1344
- 188. Ảnh hưởng của tín ngưỡng tôn giáo đến đời sống tinh thần quân nhân ở đơn vị cơ sở trong quân đội hiện nay: Sách chuyên khảo / Lê Đại Nghĩa.** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 198tr. ; 21cm
355(V)13/LC 11366/LC 11367
- 189. Bồi dưỡng đạo đức cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ doanh nghiệp quân đội: Sách chuyên khảo / Đặng Sỹ Lộc.** - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 247tr. ; 21cm
355(V)13/70166/70167
- 190. Cơ chế lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam đối với quân đội nhân dân Việt Nam.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 244tr. ; 21cm
355(V)13+3KV5/70043

191. *Đẩy mạnh công tác dân vận tham gia xây dựng nền tảng chính trị của Quân đội nhân dân Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới*: Đề tài khoa học cấp Bộ: KXB 96-07. - H. : Bộ Quốc phòng, 1999. - 139tr. ; 29cm

("Công tác dân vận của quân đội nước ngoài và tài liệu tham khảo liên quan")

355(V)13/T 22747

192. *Giữ nghiêm kỷ luật ở tổ chức cơ sở đảng đơn vị huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu trong quân đội hiện nay*: Sách chuyên khảo / *Trần Bá Thanh*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 170tr. ; 21cm

355(V)13/LC 11341/LC 11342

193. *Lịch sử đảng bộ Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 (1951 - 2011)*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 733tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13+355(V)(09)/LC 11321

194. *Lịch sử đảng bộ Học viện Chính trị (1951 - 2011)* / *Nguyễn Công Đoàn chủ biên*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 431tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/LC 11319/LC 11320

195. *Lịch sử đảng bộ Trung đoàn thông tin 603 (1946 - 2010)* / *Nguyễn Khắc Vững chủ biên*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 448tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ. TSNB ghi: Lịch sử đảng bộ Trung đoàn 603 (1946 - 2010)

355(V)13/LC 11400

196. *Một số vấn đề về công tác tư tưởng ở các doanh nghiệp quân đội trước tác động Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới* / *Phạm Anh Tuấn chủ biên*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 199tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/LC 11343/LC 11344

197. *Nâng cao chất lượng thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị học viên nhà trường quân đội* / *Nguyễn Đức Tiến chủ biên*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 158tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/LC 11307/LC 11308

198. *Sơ kết 5 năm công tác giáo dục chính trị tại đơn vị (2006 - 2010)*: Kỷ yếu Hội nghị công tác giáo dục chính trị tại đơn vị 5 năm (2006 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 230tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/LC 11309/LC 11310

199. *Văn hoá quân sự Việt Nam với xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam về chính trị hiện nay*: Báo cáo tổng kết đề tài / *Nguyễn Văn Hữu chủ nhiệm đề tài*. - H. : Viện khoa học xã hội nhân văn quân sự, 2006. - 112tr. ; 29cm

355(V)13/T 22736

200. Xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng trong thời kỳ mới / Chủ biên: Lê Minh Vù, Nguyễn Bá Dương. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 251tr. ; 21cm

355(V)13/70130/70131

201. Định hướng giá trị đạo đức quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế: Báo cáo tổng kết đề tài / Phạm Văn Nhuận chủ nhiệm đề tài. - H. : Viện khoa học xã hội nhân văn quân sự, 2007. - 137tr. ; 29cm

355(V)133/T 22740

202. Giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ, chiến sĩ quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay / Phạm Văn Nhuận chủ nhiệm đề tài. - H. : Viện khoa học xã hội nhân văn quân sự, 2007. - 135tr. ; 29cm

355(V)133/T 22746

203. Tài liệu học tập chính trị của chiến sĩ mới. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 109tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355(V)133/LC 11386

204. Tài liệu nghiên cứu chuyên đề của sĩ quan tại đơn vị và tiếp tục "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" năm 2011. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 106tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355(V)133/LC 11357/LC 11358

205. Văn hoá lãnh đạo của đội ngũ cán bộ chính trị ở đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay: Báo cáo tổng kết đề tài / Nguyễn Văn Hữu chủ nhiệm đề tài. - H. : Viện khoa học xã hội nhân văn quân sự, 2007. - 138tr. ; 29cm

355(V)135/T 22737

206. Bồi dưỡng phong cách lãnh đạo của người chính uỷ cho học viên đào tạo cán bộ chính trị cấp chiến thuật, chiến dịch ở Học viện Chính trị quân sự hiện nay: Đề tài khoa học cấp học viện / Nguyễn Văn Thắng chủ nhiệm đề tài. - H. : Học viện chính trị quân sự, 2008. - 107tr. ; 29cm

355(V)5/T 22741

207. Lịch sử phòng khoa học, công nghệ và môi trường (1961 - 2011) / Đỗ Minh Châu chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 227tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)5+355(V)(09)/LC 11295

208. Nghiên cứu về thời đại và vận dụng vào giảng dạy bộ môn chủ nghĩa xã hội khoa học ở Học viện Chính trị hiện nay: Đề tài khoa học cấp học viện / Lưu Ngọc Khải chủ nhiệm đề tài. - H. : Học viện chính trị quân sự, 2008. - 110tr. ; 29cm

355(V)5/T 22745

209. Nhận thức mới về tôn giáo của Đảng Nhà nước trong thời kỳ đổi mới với nghiên cứu, giảng dạy chủ nghĩa vô thần khoa học ở các nhà trường quân đội hiện nay: Đề tài khoa học cấp học viện / Vũ Quang Tạo chủ nhiệm đề tài. - H. : Học viện chính trị quân sự, 2007. - 116tr. ; 29cm

355(V)5/T 22743

210. Vấn đề giáo dục lý luận chính trị cho học viên đào tạo sĩ quan kỹ thuật học viện kỹ thuật quân sự hiện nay: Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.80 / Trần Thị Lê. - H. : Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng giảng viên lý luận chính trị, 2010. - 116tr. ; 29cm

355(V)5+355(V)133/LAV 6410

211. Tổ chức, sử dụng bộ đội địa phương chống bạo loạn chính trị của khu vực phòng thủ huyện biên giới Tây Nguyên: Luận văn thạc sĩ quân sự / Nguyễn Văn Công. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2010. - 57tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355(V)58/LAV 6393

212. Công ty cổ phần Armephaco giai đoạn 2006 - 2010. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 62tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)6+355(V)(09)/LC 11345/LC 11346

213. Lịch sử Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 (1951 - 2011). - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 560tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)6+355(V)(09)/LC 11318

214. Lịch sử hậu cần - kỹ thuật quân sự Việt Nam trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) / Vũ Tang Bồng chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 611tr. ; 21cm

355(V)6+355(V)(09)21/70202/70203

215. Lịch sử kho 708 (1951 - 2011) / Ngô Văn Bình biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 494tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)6+355(V)(09)/LC 11375

216. Tiêu chuẩn bậc thợ kỹ thuật tổ hợp tên lửa chống tăng B72. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 67tr. ; 24cm

Lưu hành nội bộ

355(V)71/LCV 1334

217. Tiêu chuẩn bậc thợ kỹ thuật tổ hợp tên lửa P17. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 146tr. ; 24cm

Lưu hành nội bộ

355(V)71/LCV 1335/LCV 1336

218. Chọn đoạn tập trung diệt địch của trung đoàn bộ binh vận động phục kích ở địa hình Trung Du: Luận văn thạc sĩ quân sự: 60.86.62 / Lê Ngọc Tiến. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2010. - 53tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355(V)721/LAV 6397

219. Chọn khu vực diệt địch của lực lượng cơ động tiến công trong sư đoàn bộ binh phòng ngự ở địa hình Trung du: Luận văn thạc sĩ quân sự: 60.86.62 / Nguyễn Xuân Chuyến. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2010. - 53tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355(V)721/LAV 6388

220. Công tác của ban tham mưu trong chiến đấu tạo thế, cơ động lực lượng, triển khai đội hình khi trung đoàn bộ binh vận động tiến công ở địa hình Trung Du: Luận văn thạc sĩ quân sự / Phan Văn Tân. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2010. - 54tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355(V)721/LAV 6394

221. Lập thế trận ban đầu của sư đoàn bộ binh được tăng cường tiến công sở chỉ huy lữ đoàn địch phòng ngự ở địa hình Trung du Bắc bộ: Luận văn thạc sĩ quân sự / Đặng Xuân Cử. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2010. - 52tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355(V)721/LAV 6390

222. Tổ chức hỏa lực pháo bắn ngắm gián tiếp của đoàn bộ binh được tăng cường tiến công địch đổ bộ đường không ở địa hình rừng bằng miền Đông Nam bộ: Luận văn thạc sĩ quân sự / Nguyễn Văn Lai. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2010. - 58tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355(V)721/LAV 6398

223. Tổ chức nguy trang, nghi binh công trình của sư đoàn bộ binh được tăng cường phòng ngự ở địa hình Trung Du: Luận văn thạc sĩ quân sự: 60.86.62 / Lê Xuân Trường. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2010. - 55tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355(V)721/LAV 6403

224. Công tác đảng, công tác chính trị trong diễn tập chiến thuật tổng hợp cấp tiểu đoàn ở các Lữ đoàn Tăng thiết giáp hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: 60.31.23 / Lê Danh Tuệ. - H. : Học viện Chính trị, 2010. - 89tr. ; 29cm

355(V)722+355(V)13/LAV 6458

225. Cơ sở công tác kỹ thuật công binh / Hoàng Ngọc An. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 163tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

355(V)725/LCV 1337

226. Lịch sử Lữ đoàn thông tin 134 - Biên niên sự kiện (1949 - 2011). - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 779tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)726/LC 11401

227. Tổ chức, sử dụng trình sát đặc nhiệm tỉnh (Thành phố) giải thoát con tim ở địa bàn đô thị miền Đông Nam bộ: Luận văn thạc sĩ quân sự: 60.86.62 / Phạm Ngọc Khắc. - Đà Lạt : Học viện Lục quân, 2010. - 53tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355(V)728/LAV 6389

228. Lịch sử Nhà máy A32 (1966 - 2011) / Nguyễn Thế Bảo chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 282tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)74/LC 11383

229. Lịch sử Trung đoàn ra-đa 292 (1961 - 2011). - Tái bản lần thứ 2. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 346tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)76+355(V)(09)/LC 11371

355.7 – Các quân chủng, binh chủng và công vụ

230. Binh khí pháo phòng không 37mm. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 146tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355.76/LC 11353/LC 11354

231. Thao tác pháo phòng không 37mm-2 nòng. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 137tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355.76/LC 11355/LC 11356

4 - NGÔN NGỮ HỌC

232. Ảnh hưởng của chính sách ngôn ngữ đối với việc tiếp thu và sử dụng ngôn ngữ nước ngoài trong đời sống hiện nay ở Việt Nam và Hàn Quốc: Luận văn thạc sĩ ngôn ngữ: 60.22.01 / Yoon Sung Yeon. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2010. - 108tr. ; 29cm

4(V)+4(N412.1)/LAV 6417

233. Từ điển Việt - Hàn / Biên soạn: Quang Hùng, Minh Nguyệt. - H. : Từ điển bách khoa, 2007. - 1104tr. ; 24cm

4(V)(03)=Tr/V 12383

234. Nghiên cứu chính sách ngôn ngữ ở một số quốc gia Đông Nam Á Hải Đảo: Trường hợp Indonesia và Malaysia: Luận văn thạc sĩ ngôn ngữ học: 62.22.01.01 / Nguyễn Thị Vân. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2010. - 212tr. ; 29cm
4(N44/45)/LAV 6405

235. Từ điển Hàn - Việt / Biên soạn: Quang Hùng, Trần Thị Minh Nguyệt. - H. : Từ điển bách khoa, 2007. - 1184tr. ; 24cm
4(N412.1)(03)=V/V 12384

236. Logic - ngôn ngữ học / Hoàng Phê. - Đà Nẵng : Nxb. Đà Nẵng, 2011. - 180tr. ; 21cm
40+162/70208/70209

5 - KHOA HỌC TỰ NHIÊN - TOÁN HỌC

237. Đạo đức môi trường / Nguyễn Đức Khiển, Nguyễn Kim Hoàng. - H. : Thông tin và truyền thông, 2011. - 2329tr. ; 21cm
50/70226/70227

238. Từ điển bách khoa hoá học / Chủ biên: Hồ Sĩ Thoảng, Đặng Như Tại. - H. : Từ điển bách khoa, 2011. - 576tr. ; 21cm
54(03)/70216/70217

6 - KỸ THUẬT

239. Từ điển hàng hải Anh - Việt = English - Vietnamese maritime dictionary / Đỗ Thái Bình biên soạn. - H. : Văn hoá thông tin, 2011. - 1119tr. ; 21cm
6V4.2(03)+4(N523)(03)=V/70236/70237

240. Năng lượng hạt nhân - Chiến tranh và hoà bình / Nguyễn Thọ Nhân. - H. : Tri thức, 2011. - 335tr. ; 21cm
6C2.81+327.03/70214/70215

241. Kỹ thuật xung - số vi xử lý / Phạm Tuấn Giáo. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 566tr. ; 27cm
6T2(075)/LCV 1338

61 - Y HỌC - Y TẾ

242. Giám định pháp y: Sách chuyên khảo / Cao Xuân Quyết. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 354tr. ; 21cm
61:34/70183/70184

243. Giải phẫu ứng dụng mạch, thần kinh, khớp chi trên, chi dưới: Dùng cho sau đại học / Hoàng Văn Lương chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 274tr. ; 27cm
61(075)/LCV 1345

244. Sản - nhi và y tế công cộng: Giáo trình giảng dạy y sĩ chuyên khoa / *Trần Tấn Cường chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 390tr. ; 27cm

61(075)/LCV 1340

245. Dioxin: Phân tích và công nghệ xử lý môi trường nhiễm Dioxin. - H. : Trung tâm nhiệt đới Việt - Nga, 2008. - 104tr. ; 29cm

615.9/T 22783

246. Báo cáo tổng quát về kết quả nghiên cứu chất độc sinh thái chứa Dioxin của Trung tâm nhiệt đới Việt - Nga 1988 -1997: Hội nghị khoa học / *Trần Xuân Thu chủ nhiệm dự án.* - H. : Trung tâm nhiệt đới Việt - Nga, 1997. - 226tr. ; 29cm

615.97/T 22780

247. Đánh giá toàn diện ô nhiễm dioxin ở căn cứ không quân Đà Nẵng, Việt Nam: Mức độ ô nhiễm môi trường, khả năng phơi nhiễm của con người và các phương án giảm thiểu ảnh hưởng: Bản nháp báo cáo chính thức. - H. : Văn phòng Ủy ban quốc gia, 2009. - 136tr. ; 29cm

615.97/T 22785

248. Hội thảo quốc gia về khuyết tật liên quan đến chất độc da cam. - H. : ISDS, 2007. - 87tr. ; 29cm

615.97/T 22786

249. Nghiên cứu tác động hậu quả lâu dài của chất độc da cam đối với con người ở khu vực sân bay Biên Hoà và biện pháp khắc phục: Phần nghiên cứu y - sinh học - thuộc dự án Z1 / *Phạm Gia Khánh.* - H. : Học viện quân y, 1998. - 191tr. ; 29cm

615.97/T 22784

250. Bệnh học ngoại khoa bụng: Giáo trình đại học / *Vũ Huy Nùng.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 274tr. ; 27cm

617.0(075)/LCV 1341

251. Ung thư học đại cương: Giáo trình đại học / *Đồng Khắc Hưng chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 206tr. ; 27cm

617.3(097)/LCV 1339

252. Bệnh học nội khoa y học cổ truyền: Giáo trình sau đại học / *Trần Quốc Bảo chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 370tr. ; 27cm

619(075)/LCV 1333

63 - NÔNG - LÂM - NGƯ NGHIỆP

253. "Chất diệt cỏ và làm trụi lá dùng trong chiến tranh tác động lâu dài lên con đường và thiên nhiên": Hội thảo quốc tế. - H. : Ủy Ban quốc gia điều tra hậu quả chiến tranh tranh hoá học của Mỹ ở Việt Nam, 1983. - 208tr. ; 29cm

T.3

632.25/T 22782

254. Về chất diệt cỏ và làm trụi lá dùng trong chiến tranh tác động lâu dài lên con đường và thiên nhiên: Hội thảo quốc tế. - H. : Ủy Ban quốc gia điều tra hậu quả chiến tranh tranh hoá học của Mỹ ở Việt Nam, 1983. - 55tr. ; 29cm

T.1

632.25/T 22781

7 - NGHỆ THUẬT

255. Nghệ thuật học / Đỗ Văn Khang. - H. : Thông tin và truyền thông, 2011. - 320tr. ; 21cm

7/70228/70229

256. Từ điện ảnh, thơ đến tiểu thuyết - Đạo diễn điện ảnh, Nghệ sĩ nhân dân Nguyễn Văn Thông / Đàm Quốc Cường biên soạn. - H : Văn hóa thông tin, 2011. - 391tr. ; 24cm

778(V)+V24/V 12354/V 12355

8 - NGHIÊN CỨU VĂN HỌC

257. Chân dung và bút tích nhà văn Việt Nam / Trần Thanh Phương, Phan Thu Hương. - H. : Giáo dục, 2011. - 516tr. ; 29cm.

T.2

8(V)/V 12377/V 12378

258. Tư tưởng nhân đạo của Nguyễn Du trong tác phẩm truyện Kiều: Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.80 / Vũ Thị Nga. - H. : Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2009. - 112tr. ; 29cm

8(V)/LAV 6413

259. Hình tượng người lính sau chiến tranh qua các tiểu thuyết của Chu Lai, Lê Lưu, Bảo Ninh: Luận văn thạc sĩ khoa học ngữ văn: 60.22.30 / Nguyễn Ngọc Hưng. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2010. - 101tr. ; 29cm

8(V)2/LAV 6418

9 - LỊCH SỬ

260. Cải cách ruộng đất tại Kiến An (1955 - 1957): Luận văn thạc sĩ lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam: 60.22.56 / Nguyễn Thị Thu Hằng. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2010. - 120tr. ; 29cm

9(VT1)2/LAV 6406

261. Di sản lịch sử và những hướng tiếp cận mới. - H. : Thế giới, 2011. - 373tr. ; 24cm

9(V)+902.6(V)/V 12338/V 12339

- 262. Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam - quá khứ và hiện tại / Trần Hậu. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 279tr. ; 21cm**
9(V)+32(V)/7/70146/70147
- 263. Nghiên cứu triều Nguyễn và Huế xưa / Nguyễn Đắc Xuân. - Huế : Nxb. Thuận Hoá, 2011. - 858tr. ; 24cm**
9(V)/V 12342/V 12343
- 264. Văn hoá giữ nước - Những giá trị đặc trưng / Vũ Như Khôi. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 258tr. ; 21cm**
9(V)+38(V)/70189/70190
- 265. Con người và sự kiện lịch sử / Phạm Hùng chủ biên. - Đồng Nai : Nxb. Đồng Nai, 2011. - 477tr. ; 27cm**
T.1 : Nhân vật lịch sử
9(V)(092)+9(V)+355(V)(09)/V 12330/V 12331
T.2 : Những chiến dịch và các trận đánh oai hùng trong lịch sử dân tộc Việt Nam
9(V)+9(V)(092)/V 12332/V 12333
- 266. Di tích lịch sử và di sản văn hoá Việt Nam / Sưu tầm: Thuỳ Linh, Việt Trinh. - H. : Lao động, 2011. - 511tr. ; 27cm**
9(V)(069)+38(V)+91(V)/V 12280/V 12281
- 267. Nguyễn Văn Nguyễn - Nhà hoạt động chính trị, nhà báo, nhà văn hoá / Biên soạn: Nguyễn Quốc Thủ, Nguyễn Sơn,... - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2006. - 562tr. ; 24cm**
9(V)(092)+V1/V 12379/V 12380
- 268. Nhân vật lịch sử Việt Nam và những trận đánh, chiến dịch nổi tiếng trong lịch sử dân tộc / Sưu tầm: Thuỳ Linh, Việt Trinh. - H. : Lao động, 2011. - 487tr. ; 27cm**
T.1
9(V)(092)/V 12286/V 12287
T.2
9(V)/V 12288/V 12289
- 269. Một chuyến du hành đến Đàng ngoài năm 1688 / William Dampier; Hoàng Anh Tuấn dịch. - Tái bản. - H. : Thế giới, 2011. - 126tr. ; 21cm**
9(V)1+91/70232/70233
- 270. Những người Châu Âu ở nước An Nam / C.B. Maybon; Nguyễn Thừa Hỷ dịch. - Tái bản. - H. : Thế giới, 2011. - 257tr. ; 21cm**
9(V)1+29+33(V)/70230/70231
- 271. Tập du ký mới và kỳ thú về vương quốc Đàng ngoài / Jean-Baptiste Tavernier; Lê Tư Lành dịch. - Tái bản. - H. : Thế giới, 2011. - 105tr. ; 21cm**
9(V)1+91/70234/70235

272. Từ Đạo Hạnh - Trần Nhân Tông: Những trái chiều lịch sử / Nguyễn Mạnh Cường, Đinh Viết Lực, Nguyễn Đức Dũng. - H. : Văn hoá thông tin, 2011. - 341tr. ; 21cm
9(V)1+298/70240/70241

273. Sự hình thành Nhà nước sơ khai ở miền Bắc Việt Nam (qua tài liệu khảo cổ học) / Trịnh Sinh. - H. : Khoa học xã hội, 2011. - 514tr. ; 24cm
9(V)11/V 12298/V 12299

274. Nhà nước phong kiến Việt Nam với việc sử dụng các đại khoa học vị tiến sĩ (1075 - 1919) / Lê Thị Thanh Hoà. - H. : Khoa học xã hội, 2011. - 576tr. ; 24cm
9(V)12/V 12296/V 12297

275. Hoạt động ngoại giao của nước Pháp nhằm củng cố cơ sở tại Nam Kỳ (1862-1874) / Trương Bá Cẩn; Vũ Lưu Xuân dịch. - H. : Thế giới, 2011. - 459tr. ; 24cm
9:327+9(V)1/V 12336/V 12337

276. Lật lại những trang hồ sơ mật. - H. : Thông tấn, 2011. - 214tr. ; 21cm.
T.5 : Mưu sát
9(T)+327.09/70220/70221

277. Thần đồng nổi tiếng thế giới. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 187tr. ; 21cm
9(T)(092)+03/LC 11335/LC 11336

278. Văn hoá tộc người Châu Đại Dương / Biên dịch: Phạm Minh Thảo, Nguyễn Kim Loan. - H. : Văn hoá thông tin, 2011. - 635tr. ; 21cm
902.7(N)+380.2/70244/70245

V - TÁC PHẨM VĂN HỌC

279. Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Anh Văn qua những trang văn. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 154tr. ; 21cm
V21/LC 11296/LC 11297

280. Thời gian khắc khoải: Trường ca / Lê Huy Mậu. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 98tr. ; 19cm
V21/LC 11281/LC 11282

281. Vàng trắng quê: Thơ / Trịnh Văn Kim. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 89tr. ; 19cm
V21/LC 11349/LC 11350

282. Chiếc diều cày gia bảo: Tập truyện ngắn / Xuân Thu. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 273tr. ; 19cm
V23/LC 11293/LC 11294

283. Chim vạc về đâu? Tập truyện ngắn / Xuân Vũ. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 219tr. ; 19cm

V23/LC 11359/LC 11360

284. *Hồn của biển*: Tập truyện ngắn / *Xuân Hùng*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 207tr. ; 19cm

V23/LC 11361/LC 11362

285. *Ngày em đi*: Tập truyện ngắn. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 447tr. ; 21cm

V23/LC 11285/LC 11286

286. *Sương sớm*: Truyện ngắn / *Lê Đăng Kháng*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 183tr. ; 19cm

V23/LC 11289/LC 11290

287. *Thì thầm cỏ non*: Truyện và ghi chép / *Lão Chu*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 310tr. ; 19cm

V23+V24/LC 11396/LC 11397

288. *Chuyện bây giờ mới kể* / *Lê Tuấn*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 271tr. ; 21cm

V24/LC 11298/LC 11299

289. *Chuyện về những người lính áo trắng* / *Tạ Lưu tuyển chọn*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 285tr. ; 21cm

V24/LC 11311/LC 11312

290. *Đứng thẳng*: Tập ký sự / *Anh Động*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 273tr. ; 19cm

V24/LC 11283/LC 11284

291. *Hai lần được thắp tùng Đại tướng Võ Nguyên Giáp* / *Trần Dương*. - H. : Thanh niên, 2011. - 180tr. ; 21cm

V24+355(V)(092)/70218/70219

292. *Khát vọng cuộc đời*: Tự truyện / *Nguyễn Hữu Quang*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 239tr. ; 19cm

V24/LC 11325

293. *Mãi với thời gian*: Truyện và ký / *Lê Phan Nghị*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 222tr. ; 19cm

V24+V23/LC 11291/LC 11292

294. *Người con đất Quảng kiên trung*: Hồi ký / *Lê Hải Lý*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 253tr. ; 21cm

V24+355(V)(09)/LC 11339/LC 11340

295. *Những ngày máu lửa*: Phóng sự - bút ký từ năm 1966 - 1979 / *Hoàng Tuấn Nhã*. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 479tr. ; 21cm

V24/70158/70159

296. *Những quăng đời*: Truyện ký / *Minh Sơn*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 254tr. ; 19cm

V24/LC 11347/LC 11348

297. *Sáng mãi một tình yêu*: Ghi chép / *Nguyễn Thế Nghiệp*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 258tr. ; 19cm

V24/LC 11330/LC 11331

298. *Sông Hàn dậy sóng*: Viết về các chiến sĩ biệt động thành Đà Nẵng / *Bùi Hồng Khanh*. - H : Quân đội nhân dân, 2011. - 144tr. ; 21cm

V24/LC 11315

299. *Trung hiếu bên Người*: Tập ký, hồi ức. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 199tr. ; 21cm. - (Kỷ niệm 100 năm Bác Hồ đi tìm đường cứu nước)

V24/LC 11271/LC 11272

300. *Mất cả chì lẫn chài*: Tập truyện cười / *Vương Đình Trung*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 122tr. ; 21cm

V27/LC 11287/LC 11288

PHẦN II: ĐIỂM SÁCH

1. Bộ tổng Tham mưu là cơ quan tham mưu chiến lược của Quân đội nhân dân Việt Nam, là cơ quan có bề dày truyền thống, ra đời ngay sau khi cách mạng tháng Tám 1945 thành công, trong bối cảnh đất nước đang “ngàn cân treo sợi tóc”, trải qua 66 năm xây dựng và trưởng thành đã không ngừng lớn mạnh góp phần to lớn vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc. Cuốn sách ***Bộ Tổng Tham mưu những năm chiến đấu trong vòng vây*** (1945 – 1950) của tác giả Trần Trọng Trung đề cập đến một giai đoạn lịch sử đầy cam go của cơ quan tham mưu chiến lược, thời kỳ đất nước còn bị bao vây tứ phía. Chiến đấu trong vòng vây của các thế lực đế quốc, trong điều kiện so sánh lực lượng của ta và địch rất chênh lệch, Bộ Tổng Tham mưu đã giúp bộ thống soái chỉ đạo, chỉ huy toàn quân trên từng chặng đường đầy thử thách quyết liệt trong 5 năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Tác giả cuốn sách là một trong những nhân chứng hiếm hoi còn lại trong số những cán bộ đầu tiên của BTTM, cũng là một trong những người công tác ở cơ quan tham mưu tổng hành dinh lâu nhất trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp chống Mỹ. Là người giúp việc cho Tổng Tham mưu trưởng Hoàng Văn Thái ngay từ ngày BTTM mới thành lập, ông có điều kiện nắm được những chủ trương quân sự lớn của Tổng hành dinh và những hoạt động cụ thể của cơ quan tham mưu chiến lược. Sau này làm việc tại Ban tổng kết chiến lược, tác giả lại có thêm điều kiện nghiên cứu sâu hơn những vấn đề chiến lược của Tổng hành dinh trong hai cuộc chiến tranh giải phóng.

Sách được biên soạn dựa trên nguồn tư liệu phong phú được lưu giữ trong trí nhớ của tác giả Trần Trọng Trung, kết hợp với một số tài liệu ghi chép của đồng chí Hoàng Văn Thái. Có không ít sự kiện và chi tiết trong cuốn sách chưa từng được đề cập đến trong lịch sử của BTTM. Hẳn rằng điều đó sẽ làm nên sức hút cho cuốn sách, nhất là với những ai có nhu cầu nghiên cứu tìm hiểu về công tác chỉ đạo, chỉ huy chiến đấu, chiến lược và chiến thuật quân sự cũng như lịch sử của Quân đội nhân dân Việt Nam nói chung và BTTM nói riêng trong những ngày đầu trũng nước.

2. Cuốn sách ***“Quân đội một số nước NATO trong chiến tranh lạnh”*** do Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam tổ chức nghiên cứu, biên soạn, nhà xuất bản Quân đội Nhân dân ấn hành năm 2011 dày 529 trang, cung cấp cho bạn đọc một bức tranh tương đối đầy đủ về quân đội các nước NATO thông qua việc tái dựng lịch sử quân đội một số nước hàng đầu trong khối là Mỹ, Anh, Pháp, Đức - những nước đóng vai trò, vị trí nổi bật trong khối, đồng thời quân đội các nước này đều có những nét rất đặc thù.

Các tác giả đã tập trung trình bày những nội dung cơ bản như lịch sử hình thành, tổ chức, biên chế, trang bị và những hoạt động chủ yếu của quân đội mỗi nước, giúp cho các nhà chiến lược quân sự, cán bộ lãnh đạo chỉ huy, các nhà nghiên cứu về khoa học quân sự có thể rút ra những vấn đề cần lưu ý và có thể vận dụng trong sự nghiệp xây dựng quân đội ta, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ngoài phần chính văn, sách đăng kèm 2 phụ lục:

Phụ lục 1: Tổng quan số và chi phí quốc phòng/ chi phí quân sự của quân đội một số nước NATO (1951 – 1990)

Phụ lục 2: Một số hình ảnh về vũ khí trang bị của quân đội các nước Mỹ, Anh, Pháp, Đức trong chiến tranh lạnh

Sách còn giới thiệu danh mục tài liệu tham khảo có tới 124 tài liệu bằng các thứ tiếng Việt, Anh, Nga thể hiện công phu của nhóm biên soạn.

3. Trên thế giới *địa chính trị* đã được nghiên cứu từ khá lâu. Viện nghiên cứu địa chính trị lâu đời nhất có lẽ là Viện Địa chính trị Munchen (Đức) được thành lập từ năm 1922. Tuy nhiên ở Việt Nam, khái niệm địa chính trị chưa được phổ biến rộng rãi, bằng chứng là thuật ngữ này không có mặt trong các cuốn từ điển (chỉ có thật ngữ *địa lý chính trị*). Thời gian gần đây, trong một số tài liệu nghiên cứu, bài viết, bài dịch đã bắt đầu đề cập đến vấn đề này. Có thể nói, vấn đề địa chính trị ở Việt nam là một vấn đề mới nhưng đã được nhiều người quan tâm, nhất là kể từ khi vấn đề biển Đông trở thành vấn đề thời sự của nước ta, của khu vực và của nhiều nước trên thế giới có lợi ích ở Biển Đông.

Tuy nhiên, kể cả những công trình nghiên cứu lẫn dịch thuật của Việt nam đều chưa giới thiệu và đánh giá một cách hệ thống về các quan điểm và lý thuyết địa chính trị của thế giới để liên hệ và rút ra các kinh nghiệm nhằm ứng dụng cho việc xây dựng chiến lược phát triển quốc gia, thậm chí có những lý thuyết còn chưa được hiểu một cách cặn kẽ. Cuốn sách ***“Địa chính trị trong chiến lược và chính sách phát triển quốc gia”*** của tác giả Nguyễn Văn Dân do nhà xuất bản Khoa học Xã hội xuất bản năm 2011 đã đưa vấn đề địa chính trị thành đề tài của một cuốn sách, bước đầu tập trung nghiên cứu và lý giải một cách khoa học, có hệ thống, giới thiệu với bạn đọc những kiến thức cơ bản về địa chính trị với mong muốn “đóng góp các luận cứ mang tính chiến lược và đưa ra các giải pháp địa chiến lược hợp lý, vừa có cái nhìn tổng thể vừa tập trung giải quyết được triệt để những điểm nóng trên địa hạt địa chiến lược” như tác giả bày tỏ trong lời *Mở đầu*.

Sách gồm 4 chương :

Chương 1- Khái niệm và định nghĩa

Chương 2 - Một số xu hướng lý thuyết và thực hành địa chính trị trên thế giới.

Chương 3 - Quan điểm địa chính trị trong chiến lược và chính sách phát triển quốc gia của một số nước và khu vực chủ chốt trên thế giới.

Chương 4 - Một số kinh nghiệm gợi mở cho Việt Nam